

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **50/QĐ-YDC** ngày 28 tháng 06 năm 2023
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Y - Dược Việt Nam)

Tên ngành	: Điều dưỡng
Mã ngành	: 6720301
Trình độ đào tạo	: Cao đẳng liên thông đúng ngành
Hình thức đào tạo	: Chính quy
Đối tượng tuyển sinh	: Thí sinh tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành Điều dưỡng.
Thời gian đào tạo	: 18 tháng – 24 tháng (4 học kỳ)

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người Điều dưỡng trình độ Cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực hành nghề điều dưỡng ở trình độ Cao đẳng, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Người Điều dưỡng thực hành nghề theo quy định của Nhà nước về công tác chăm sóc, kiểm tra tình trạng sức khỏe của người bệnh; trực tiếp theo dõi và hỗ trợ cho bệnh nhân trong suốt quá trình trị liệu nhằm nâng cao sức khỏe nhân dân, và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp

Đào tạo người điều dưỡng phải đảm bảo sức khỏe tốt, có ý đức, có đủ kiến thức về chính trị, pháp luật, kiến thức về chuyên môn và kỹ năng giao tiếp đáp ứng với vị trí công việc. Ngoài ra, cần phải thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, tôn trọng tính cá biệt của người bệnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về kiến thức:

Trình bày được các kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở và chuyên ngành để giải thích nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và hướng điều trị người bệnh để lập kế hoạch chăm sóc người bệnh;

Phân tích được về dược lý, dinh dưỡng, tâm lý con người, kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành chăm sóc người bệnh;

Xác định được các nguyên nhân gây bệnh, nguồn lây nhiễm để lập kế hoạch phòng bệnh;

Trình bày được quy trình tiếp nhận người bệnh vào viện và hướng dẫn được cho người bệnh các thủ tục, giấy tờ cần thiết cho người bệnh ra viện;

Nắm bắt được được đặc điểm tâm lý từng người bệnh để lựa chọn phương pháp giao tiếp và tư vấn sức khỏe phù hợp;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Về kỹ năng:

a. Năng lực chung

Người Điều dưỡng ở trình độ Cao đẳng có những kỹ năng thực hành nghề nghiệp cơ bản và cần thiết như sau:

- Nhận định được tình trạng người bệnh; Phân loại được người bệnh đến khám và cấp cứu, xác định được vấn đề ưu tiên để đưa ra hướng xử trí phù hợp; Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh;

- Thực hiện việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Quản lý trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao, thuốc, hồ sơ, sổ sách;

- Theo dõi, đánh giá được tình trạng, ghi chép những diễn biến hàng ngày của người bệnh, phát hiện và báo cáo các diễn biến bất thường của người bệnh;

- Giao tiếp lịch sự, thân thiện với người bệnh; Tư vấn và giáo dục sức khỏe cho người bệnh, thân nhân người bệnh và cộng đồng;

- Hình thành kỹ năng ra quyết định và tư duy phản biện trong chăm sóc bệnh nhân;

- Biết cách sử dụng thuốc hợp lý và an toàn;

- Có kỹ năng nghiên cứu khoa học cho người Điều dưỡng;

- Thực hiện và kiểm tra y lệnh của thầy thuốc, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, phối hợp với thầy thuốc để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh;

- Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề

b. Năng lực chuẩn đầu ra người Điều dưỡng

- Phân tích, nhận định được tình trạng sức khỏe của cá nhân, gia đình và cộng đồng;

- Ứng dụng được quy trình điều dưỡng để lập kế hoạch chăm sóc cho cá nhân, gia đình và cộng đồng;

- Tiến hành các kỹ thuật chăm sóc đúng quy trình;
- Tạo môi trường làm việc an toàn và hiệu quả;
- Dùng thuốc đảm bảo an toàn hiệu quả;
- Thực hiện sơ cứu và đáp ứng khi có tình huống cấp cứu;
- Giao tiếp hiệu quả với người bệnh và gia đình người bệnh;
- Quản lý công tác chăm sóc người bệnh hiệu quả;
- Quản lý và sử dụng các nguồn lực về tài chính, trang thiết bị một cách hiệu quả;
- Hợp tác tốt với các thành viên nhóm chăm sóc, người bệnh và gia đình để thực hiện công tác chăm sóc hiệu quả;
- Hành nghề theo quy định của pháp luật;
- Hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp;
- Ứng dụng nghiên cứu khoa học và thực hành dựa vào bằng chứng, để duy trì và phát triển năng lực cho bản thân và đồng nghiệp;
- Sử dụng một ngoại ngữ thành thạo;
- Hình thành năng lực học tập suốt đời, nâng cao thực hành nghề nghiệp;
- Ứng dụng được công nghệ thông tin trong nghề nghiệp.

1.2.3. Về mức độ tự chủ tự chịu trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với công việc.
- Tự đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.
- Tuân thủ đúng các quy định về y đức, các quy chế chuyên môn, các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực điều dưỡng và các quy trình kỹ thuật của ngành y tế.
- Thận trọng, tỉ mỉ, tự chịu trách nhiệm với kết quả công việc của cá nhân và của nhóm.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Điều dưỡng phòng khám;
- Điều dưỡng chăm sóc;
- Điều dưỡng cộng đồng;
- Làm việc tại các cơ sở y tế có khám chữa bệnh, Trung tâm, Viện dưỡng lão;
- Làm việc tại các khoa phòng của phòng khám tư nhân;
- Làm việc tại các phòng y tế của các cơ quan, trường học...

- Tham gia công tác quản lý ngành Điều dưỡng, thực hiện nghiên cứu điều dưỡng, tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng...

1.4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

2. Khối lượng kiến thức toàn khóa

- Số lượng môn học : 28 môn học
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học : 58 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/Đại cương : 195 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn : 1305 giờ
- Khối lượng lý thuyết : 350 giờ
- Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm : 1083 giờ
- Giờ kiểm tra : 67 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MD	Môn học/Mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	LT	TH,TN, BT, TL	KT/ Thi
I.	Các môn học chung/đại cương					
MH01	Giáo dục Chính trị	3	60	29	28	2
MH02	Tiếng Anh	1	30	14	14	3
MH03	Tin học	1	30	0	28	2
MH04	Pháp luật	1	15	13	0	2
MH05	Giáo dục thể chất	1	30	0	28	2
MH06	Giáo dục quốc phòng – an ninh	1	30	0	28	2
Tổng		8	195	56	126	13
II.	Các môn học/mô đun cơ sở ngành và chuyên ngành					
1.	Các môn học/mô đun cơ sở ngành					
MD 01	Sinh lý bệnh	2	45	14	29	2
MD 02	Giải phẫu - Sinh lý	3	60	28	28	4
MD 03	Hóa sinh	2	45	14	29	2
MD 04	Vi sinh - Ký sinh	2	45	14	29	2
MD 05	Kỹ năng giao tiếp	2	45	14	29	2

Mã MH/ MĐ	Môn học/Mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	LT	TH, TN, BT, TL	KT/ Thi
MH 07	Dược lý	2	45	14	29	2
Tổng		13	285	98	173	14
2.	Môn học/Mô đun chuyên môn ngành					
MĐ 08	Y học cổ truyền	2	45	14	29	2
MĐ 09	Điều dưỡng cơ sở	3	60	28	28	4
MĐ10	Tiếng anh chuyên ngành	2	45	14	29	2
MĐ11	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa	3	75	14	58	3
MĐ 12	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa	3	75	14	58	3
MĐ 13	Chăm sóc người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực	2	45	14	29	2
MĐ 14	Thực tập điều dưỡng bệnh viện I	3	135	0	130	5
MĐ 15	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	2	45	14	29	2
MĐ 16	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	2	45	14	29	2
MĐ 17	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cao tuổi	2	45	14	29	2
MĐ 18	Chăm sóc bệnh truyền nhiễm	2	45	14	29	2
MĐ 19	Thực tập điều dưỡng bệnh viện II	2	90	0	85	5
MĐ 20	Điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn	2	45	14	29	2
MĐ 21	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	2	45	14	29	2
MĐ 22	Thực tập tốt nghiệp	3	135	0	135	BC
Tổng cộng		35	975	182	755	38
3	Các môn học/mô đun tự chọn (Chọn 1/4 môn học/mô đun)					
MĐ 23	Quản lý điều dưỡng	2	45	14	29	2
MĐ 24	Pháp luật và Tổ chức Y tế	2	45	14	29	2
MĐ 25	Sức khỏe - Nâng cao sức khỏe & hành vi con người	2	45	14	29	2
MĐ 26	Truyền thông giáo dục sức khỏe	2	45	14	29	2
Tổng cộng		2	45	14	29	2
TỔNG CỘNG TOÀN KHOÁ		58	1500	350	1083	67

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung nhà trường

Đối với Xây dựng thời gian đào tạo 06 môn học chung, Nhà trường đã xây dựng và áp dụng đối với trình độ cao đẳng theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Cụ thể:

+ Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 Ban hành Chương trình môn học Tiếng Anh;

+ Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 Ban hành Chương trình môn học Giáo dục chính trị;

+ Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Pháp luật;

+ Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Giáo dục thể chất;

+ Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Tin học;

+ Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Quy định Chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh.

4.2. Xác định nội dung và thời gian dành cho khóa học

* Về giờ học:

- 1 tiết học lý thuyết = 45 phút

- 1 tiết học thực hành/tích hợp = 60 phút

- 1 tín chỉ lý thuyết = 15 tiết

- 1 tín chỉ thực hành

(tại phòng thực hành, thảo luận ,...) = 30 tiết.

Một ngày học thực hành/tích hợp không quá 8 giờ. Một ngày học lý thuyết không quá 6 giờ. Mỗi tuần học không quá 40 giờ thực hành/tích hợp hoặc 30 giờ lý thuyết.

*** Kế hoạch giảng dạy và quỹ thời gian**

Tổ chức dạy/học lý thuyết và thực hành cơ bản/cơ sở được tiến hành tại trường, thực tập thực tế ngành được tiến hành tại các cơ sở ngoài trường.

Nhà trường bố trí và điều chỉnh các môn học/học phần của các học kỳ sao cho đảm bảo được tính logic và tính hệ thống của chương trình đào tạo theo trình tự để sinh viên học các môn khoa học cơ bản, cơ sở, tiền lâm sàng rồi mới học các môn chuyên ngành Điều dưỡng.

Nhà trường sắp xếp chương trình và triển khai thực hiện, có thể áp dụng phương pháp mới như lồng ghép, cấu trúc chương trình theo khối thời gian (Block hoặc Module) sau khi nghiên cứu, chuẩn bị và báo cáo Bộ Y tế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trước khi tổ chức đào tạo.

*** Thực tập, thực hành bệnh viện, thực tế tại cộng đồng**

Thực hành tiền lâm sàng (skillslab) và thực hành bệnh viện: Các môn học/học phần

lâm sàng, cơ sở đào tạo phải tổ chức cho sinh viên thực hành tại các phòng thực hành tiền lâm sàng, phòng bệnh mô phỏng của trường/bộ môn/khoa trước khi tổ chức cho sinh viên đi thực hành tại các bệnh viện.

Thực hành bệnh viện: Sinh viên thực tập thường xuyên tại các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tỉnh và các bệnh viện tuyến huyện.

Thực tế tại cộng đồng: Tổ chức thực tế tại cộng đồng sau khi sinh viên đã học các môn cơ sở và các môn học lâm sàng. Sinh viên sẽ được thực tập tại các trạm y tế xã, phường.

*** Phương pháp đào tạo:** Yêu cầu đặt ra về phương pháp đào tạo là:

- Sinh viên là trung tâm của quá trình dạy học; Coi trọng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

- Giảng viên có vai trò quan trọng trong việc định hướng, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ, lượng giá thường xuyên trong suốt quá trình học tập của sinh viên, tạo điều kiện để sinh viên phát triển trong học tập – đặc biệt là thực hành nghề nghiệp.

- Tăng cường phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực, đổi mới chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy học.

- Đảm bảo tài liệu dạy học và tài liệu tham khảo, điều kiện truy cập thông tin qua mạng internet, điều kiện đáp ứng tự học của sinh viên...

- Tăng cường và khuyến khích áp dụng phương pháp dạy-học dựa vào bằng chứng, dựa trên vấn đề, dạy-học theo năng lực, ...

* Những nội dung khác thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về việc tổ chức đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ.

* Sau mỗi hai năm học hoặc sau mỗi khóa học, Trường sẽ lấy ý kiến người học, người sử dụng nguồn nhân lực Điều dưỡng do Trường đào tạo để làm cơ sở cho việc điều chỉnh đề cương chi tiết môn học/học phần.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra và cách tính điểm

Xuất phát từ mục tiêu đào tạo giáo viên, kiểm tra đánh giá chất lượng, hiệu quả dạy học sẽ chuyển từ kiểm tra đánh giá lĩnh hội khái niệm sang kiểm tra đánh giá quá trình nhận thức thể hiện ở sự hiểu và khả năng vận dụng kiến thức cơ bản vào thực tiễn. Đồng thời kiểm tra hệ thống kỹ năng cần thiết, kiểm tra nhận thức, thái độ và góp phần phát triển tình cảm nghề nghiệp ở sinh viên.

4.4. Hướng dẫn làm khóa luận tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

Thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về việc tổ chức đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ.

Sinh viên phải học hết chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng và tích lũy đủ số tín chỉ trong chương trình mới được xét công nhận tốt nghiệp theo quy định của Nhà trường.

Căn cứ vào kết quả tích lũy tín chỉ của sinh viên, Nhà trường xét đủ điều kiện quyết định công nhận tốt nghiệp cho sinh viên.

Căn cứ vào kết quả hoàn thành chương trình của sinh viên, Nhà trường xét đủ điều kiện quyết định công nhận tốt nghiệp cho sinh viên. Căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp, Nhà trường cấp bằng tốt nghiệp Cử nhân thực hành ngành Điều dưỡng theo quy định tại Văn bản số 2513/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 03/08/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về mẫu bằng tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng; in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp Trung cấp và Cao đẳng; và các thông tư bổ sung, sửa đổi (nếu có).

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Nguyễn Văn Ánh